

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực đầu tư và xây dựng tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát Thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 477/QĐ-BXD ngày 29/4/2021 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tại Tờ trình số 773/TTr-BQLKCN ngày 18/8/2021 và ý kiến của Chánh Văn phòng UBND tỉnh tại Báo cáo số 84/BC-VPUB ngày 07/9/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực đầu tư và xây dựng tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Giao Ban Quản lý các khu công nghiệp căn cứ Danh mục thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm thực hiện niêm yết công khai đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết các thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa và đăng tải lên trang web của Ban Quản lý các khu công nghiệp đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế:

- Quyết định số 2375/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận về việc công bố Danh mục và nội dung thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Thuận.

- Quyết định số 1358/QĐ-UBND ngày 11/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- TT.CNTT và TT (Sở TTTT);
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT, TTPVHCC. VTTT.

(b/c)



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG
TẠI VIỆT NAM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BAN QUẢN LÝ
CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH NINH THUẬN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1730 /QĐ-UBND ngày 09 / 09 /2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực đầu tư				
1	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư	18 ngày làm việc	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Thuận (Số 59, đường 16 tháng 4, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận)	Không	Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/ 2020; Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư
2	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án	15 ngày làm việc	-Như trên-	-Như trên-	-Như trên-

	không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư				
3	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư	18 ngày làm việc	-Như trên-	-Như trên-	-Như trên-
4	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư	- 02 ngày làm việc đối với trường hợp thay đổi tên dự án, tên nhà đầu tư; - 07 ngày làm việc đối với các trường hợp thay đổi nội dung khác.	-Như trên-	-Như trên-	-Như trên-
5	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư	22 ngày làm việc	-Như trên-	-Như trên-	-Như trên-
6	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư	22 ngày làm việc	-Như trên-	-Như trên-	-Như trên-
7	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư	22 ngày làm việc	-Như trên-	-Như trên-	-Như trên-
8	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại	22 ngày làm việc	-Như trên-	-Như trên-	-Như trên-

	hình tổ chức kinh tế				
9	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp	22 ngày làm việc	-Như trên-	-Như trên-	-Như trên-
10	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh	22 ngày làm việc	-Như trên-	-Như trên-	-Như trên-
11	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư	08 ngày làm việc	-Như trên-	-Như trên-	-Như trên-
12	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản	03 ngày làm việc	-Như trên-	-Như trên-	-Như trên-

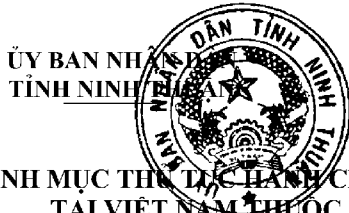
	3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)				
13	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư	13 ngày làm việc	-Nnhư trên-	-Nnhư trên-	-Nnhư trên-
14	Thủ tục ngừng hoạt động của dự án	03 ngày làm việc	-Nnhư trên-	-Nnhư trên-	-Nnhư trên-
15	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	10 ngày làm việc	-Nnhư trên-	-Nnhư trên-	-Nnhư trên-
16	Thủ tục cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	- 03 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại; - 02 ngày làm việc đối với trường hợp hiệu đính.	-Nnhư trên-	-Nnhư trên-	-Nnhư trên-
17	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	10 ngày làm việc	-Nnhư trên-	-Nnhư trên-	-Nnhư trên-
18	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	10 ngày làm việc	-Nnhư trên-	-Nnhư trên-	-Nnhư trên-
19	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	10 ngày làm việc	-Nnhư trên-	-Nnhư trên-	-Nnhư trên-

II	Lĩnh vực xây dựng				
1	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng.	- Dự án nhóm B: 23 ngày làm việc; - Dự án nhóm C: 13 ngày làm việc.	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Thuận (Đường 16 tháng 4, phường Thanh Sơn, Tp. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận).	Theo quy định tại Thông tư 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính về việc Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng.	Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng.
2	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở.	- Công trình cấp II và cấp III: 27 ngày làm việc; - Công trình còn lại: 18 ngày làm việc.	-Như trên-	Theo quy định tại Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính về việc Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng.	-Như trên-
3	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp	- 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ	-Như trên-	Theo quy định tại Quyết định số	Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày

	đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	hồ sơ hợp lệ.		57/2015/QĐ-UBND ngày 19/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận vv quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp GPXD trên địa bàn TNT.	08/6/2021 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng
4	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	- 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	-Như trên	-Như trên	-Như trên-
5	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho	- 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	-Như trên	-Như trên	-Như trên-

	công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).				
6	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	- 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	-Như trên	-Như trên	-Như trên-
7	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	- 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	-Như trên	-Như trên	-Như trên-
8	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	-Như trên	-Như trên	-Như trên-

	Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).				
9	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình.	- 20 ngày làm việc	-Như trên	Không	Quyết định số 477/QĐ-BXD ngày 29/4/2021 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG
TẠI VIỆT NAM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BAN QUẢN LÝ
CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH NINH THUẬN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1730 /QĐ-UBND ngày 09 /09 /2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)*

STT	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực đầu tư		
1	Quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Thuận (Đường 16 tháng 4, phường Thanh Sơn, Tp. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận)	Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư
2	Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	-Nhu trên-	-Nhu trên-
3	Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	-Nhu trên-	-Nhu trên-
4	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ, UBND cấp tỉnh (đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	-Nhu trên-	-Nhu trên-

5	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	-Nhu trên-	-Nhu trên-
6	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	-Nhu trên-	-Nhu trên-
7	Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	-Nhu trên-	-Nhu trên-
8	Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)	-Nhu trên-	-Nhu trên-
9	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	-Nhu trên-	-Nhu trên-
10	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	-Nhu trên-	-Nhu trên-
11	Chuyển nhượng dự án đầu tư	-Nhu trên-	-Nhu trên-
12	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế	-Nhu trên-	-Nhu trên-
13	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài	-Nhu trên-	-Nhu trên-
14	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	-Nhu trên-	-Nhu trên-
15	Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	-Nhu trên-	-Nhu trên-
16	Nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	-Nhu trên-	-Nhu trên-
17	Giãn tiến độ đầu tư	-Nhu trên-	-Nhu trên-
18	Tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư	-Nhu trên-	-Nhu trên-

19	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	-Như trên-	-Như trên-
20	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	-Như trên-	-Như trên-
21	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	-Như trên-	-Như trên-
22	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương	-Như trên-	-Như trên-
23	Cung cấp thông tin về dự án đầu tư	-Như trên-	-Như trên-
24	Bảo đảm đầu tư trong trường hợp không được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư	-Như trên-	-Như trên-
25	Quyết định chủ trương đầu tư của Ban quản lý	-Như trên-	-Như trên-
26	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ban quản lý	-Như trên-	-Như trên-
II	Lĩnh vực xây dựng		
1	Thủ tục Thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật/báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (quy định tại Điều 5, Điều 10 Nghị định 59/2015/NĐ-CP; Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP)	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Thuận (Đường 16 tháng 4, phường Thanh Sơn, Tp. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận)	Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng